

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 13- 5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thẩm tra viên chính, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Đức A, sinh ngày 02/02/2003 tại xã Ngọc T, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 9, xã Ngọc T, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung T và con bà Nguyễn Thị Thanh H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 020 lập ngày 02/01/2022 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Bị bắt tạm giữ ngày 24/12/2021, tạm giam từ ngày 02/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1959; địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 24/12/2021 khi đang đi chơi ở xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung Đức A nhận được cuộc điện thoại có ba số cuối là 297 của một người đàn ông không quen biết hỏi mua ma túy keo và ke. Do chưa có ma túy nên Đức A nói sẽ gọi lại sau. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày người hỏi mua ma túy gọi lại và hỏi mua của Đức A 05 viên ma túy keo và 02 chỉ ma túy ke, Đức A đồng ý bán với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng) rồi hẹn người mua đến khu vực cây xăng Liên Hà để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, Đức A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Sh mode màu đỏ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29X3- 47500, số máy JF87E – 5215152, số khung RLHJF515LZ003872 đến khu vực đề Liên Hà gặp một người đàn ông không quen biết mua 5 viên ma túy keo hình dạng kim cương, một mặt in hình đầu lâu đựng trong một túi nilong màu trắng trong kích thước khoảng 03cm x 06cm và 02 chỉ ma túy ke đựng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước 03cm x 03cm với giá 5.000.000 đồng. Đức A cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn. Tại đây, Đức A và người mua ma túy đang giao dịch nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị lực lượng công an xã Liên Hà phát hiện, người mua ma túy phóng xe bỏ chạy. Lực lượng công an thu giữ tại lòng bàn tay trái của Đức A số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 21/KLGD-PC09 ngày 02/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 2,459 gam, 05 viên nén màu xanh, dạng kim cương một mặt in hình đầu lâu bên trong 01 túi nilong đều là loại ma túy MDMA, tổng khối lượng 2,233 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT- VKS ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Đức A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 24/12/2021, bị cáo mang 01 túi ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 2,459 gam, 01 túi đựng 05 viên nén màu xanh đều là loại ma túy MDMA, tổng khối lượng 2,233 gam để bán với giá 7.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị công an bắt giữ cùng tang vật vụ án như nội dung cáo trạng nêu trên. Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ người đàn ông mua và bán ma túy cho bị cáo. Hai người này đều là người xã hội, đây là lần đầu tiên bị cáo gặp và mua ma túy. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Nguyễn Trung Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trung Đức A từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao gói ma túy loại Ketamine và MDMA được niêm phong sau giám

định. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình có vết nứt vỡ bên trong lắp số sim 0347831480.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 24/12/2021, tại khu vực đê Liên Hà thuộc xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung Đức A đã có hành vi mang 01 túi ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 2,459 gam, 01 túi đựng 05 viên nén màu xanh đều là loại ma túy MDMA, tổng khối lượng 2,233 gam để bán với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) cho người đàn ông không quen biết nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của Đức A mua ma túy để bán lại với mục đích kiếm lời đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức nên cần có hình phạt nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, Nguyễn Trung Đức A là lao động tự do nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Người hỏi mua ma túy và người bán ma túy cho Đức A đều là người xã hội. Bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ của những người này. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không làm rõ vì vậy không có căn cứ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình có vết nứt vỡ bên trong lắp số sim 0347831480 là tài sản của Đức A, được dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Chiếc điện thoại này là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bao gói ma túy loại Ketamine và MDMA sau giám định của phòng PC09- Công an Thành phố Hà Nội được niêm phong theo quy định pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29X3- 47500, số máy JF87E -5215152, số khung RLHJF515LZ003872 được xác định của bà Hoàng Thị K. Ngày 24/12/2021, Đức A mượn của bà Kết nhưng bà Kết không biết Đức A đi đâu để làm gì. Do vậy, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Kết là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trung Đức A 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến ngày 25/01/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình có vết nứt vỡ bên trong lắp số sim 0347831480.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao gói ma túy loại Ketamine và MDMA sau giám định của phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Các tài sản nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 09/5/2022).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Trung Đức A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm..

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Trung Đức A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo các vấn đề liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Công an huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu